

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại UBND cấp huyện,
UBND cấp xã và cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch
thuộc chức năng quản lý của Sở Tư pháp



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ số: 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 06/TTr-STP ngày 29/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã và cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch thuộc chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp:

1. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, sửa đổi quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo danh mục công bố.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải công khai đầy đủ nội dung thủ tục hành chính, rà soát, sửa đổi quy trình điện tử và hoàn thiện việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại phần mềm Hệ thống thông tin Một cửa của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TT&TT, Trung tâm HCC (để phối hợp thực hiện);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT, Chuyên viên NC;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH
THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ VÀ CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số **218** /QĐ-UBND ngày **24** tháng **02** năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
I Cấp huyện								
1	2.000528	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	<p>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện.</p> <p>Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>Người có yêu cầu đăng ký khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai sinh và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/</p>	<p>Lệ phí: 75.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
2	2.000806	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 10 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp - 04 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Người yêu cầu đăng ký kết hôn trực tiếp nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công huyện (bên nam hoặc bên nữ có thể trực tiếp nộp hồ sơ mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại).	Lệ phí: 1.500.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	
3	1.001766	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Người có yêu cầu đăng ký khai tử trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai tử và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua	Lệ phí: 75.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Quyền quyết định: - Ủy ban nhân dân cấp huyện.	dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/	hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	
4	2.000779	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công cấp huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 10 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp - 04 ngày làm việc kể từ ngày trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	-Người có yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con (một hoặc hai bên) trực tiếp nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công cấp huyện.	Lệ phí: 1.500.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với nước; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
5	1.001695	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 10 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp - 04 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Người có yêu cầu đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con (một hoặc hai bên) nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm hành chính công cấp huyện.	Lệ phí: - 75.000 đồng đối với việc đăng ký khai sinh. - 1.500.000 đồng đối với việc đăng ký nhận cha, mẹ, con. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	
6	1.001669	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC	Trường hợp đăng ký giám hộ cử: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trong đó: 0,5 ngày làm việc tại Trung	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định:	- Người có yêu cầu đăng ký giám hộ trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký giám hộ và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua	Lệ phí: 75.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			<p>ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>tâm hành chính huyện (nhận hồ sơ; và trả kết quả); 3,5 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp; 01 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả</p> <p>- Trường hợp đăng ký giám hộ đương nhiên : Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: 0,5 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (nhận hồ sơ; và trả kết quả); 1,5 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp; 01 ngày làm việc</p>	Ủy ban nhân dân cấp huyện.	<p>dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/</p>	<p>hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				kê từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.				
7	2.000756	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	02 ngày làm việc: Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ chuyển về Phòng Tư pháp;	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Người có yêu cầu đăng ký chấm dứt giám hộ trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ đăng ký chấm dứt giám hộ và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/ ;	Lệ phí: 75.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	
8	2.000748	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy	- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư	- Người có yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác	Lệ phí: 28.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			<p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>- Đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: 0,5 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (nhận hồ sơ và trả kết quả); 1,5 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp; 01 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.</p>	<p>pháp</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.</p>	<p>thực hiện và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/</p>	<p>có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc				
9	2.002189	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan thẩm quyền của nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 09 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp - 02 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Người có yêu cầu ghi chú kết hôn trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc ghi chú kết hôn và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/	Lệ phí: 75.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
10	2.000554	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 09 ngày tại Phòng Tư pháp - 02 ngày làm việc kể từ ngày trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Người có yêu cầu ghi chú ly hôn trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc ghi chú ly hôn và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/	Lệ phí: 75.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	
11	2.000547	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân	- Người có yêu cầu ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc ghi chú và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công	Lệ phí: 75.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
		ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc	cấp huyện.	ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/	tật; người cao tuổi.	
12	2.000522	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công cấp huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 02 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp - 02 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	- Người có yêu cầu ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc ghi chú và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn/	Lệ phí: 75.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				kết quả.				
13	1.000893	Đăng ký khai sinh công dân nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	<p>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <p>- 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả)</p> <p>- 02 ngày tại Phòng Tư pháp</p> <p>- 02 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.</p> <p>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25</p>	<p>Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>Người có yêu cầu đăng ký khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai sinh và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ</p> <p>http://dvc.bacninh.gov.vn/</p>	<p>Lệ phí: 75.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				ngày.				
14	2.000513	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ trong đó: - 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 02 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp - 02 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện. - Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	-Người có yêu cầu đăng ký lại kết hôn phải trực tiếp nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công cấp huyện (bên nam hoặc bên nữ có thể trực tiếp nộp hồ sơ mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại).	Lệ phí: 1.500.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				không quá 25 ngày.				
15	2.000497	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <p>- 1 ngày làm việc tại Trung tâm hành chính công huyện (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả)</p> <p>- 02 ngày làm việc tại Phòng Tư pháp</p> <p>- 02 ngày làm việc kể từ ngày Phòng Tư pháp trình ký, Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả.</p> <p>Trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.</p>	<p>Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm hành chính công cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Phòng Tư pháp</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>Người có yêu cầu đăng ký lại khai tử trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện đăng ký lại khai tử và hồ sơ được nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm hành chính công cấp huyện</p>	<p>Lệ phí: 75.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
II								
Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp xã								
1	1.001193	Đăng ký khai sinh	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày làm việc tiếp theo.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã	- Người có yêu cầu đăng ký khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai sinh và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn	Lệ phí: - 8.000 đồng. - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	
2	1.000894	Đăng ký kết hôn	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch - Cơ quan có thẩm quyền quyết định:	- Người có yêu cầu đăng ký kết hôn trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (bên nam hoặc bên nữ có thể trực tiếp nộp hồ sơ mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại).	Miễn lệ phí.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.	Ủy ban nhân dân cấp xã của bên vợ hoặc bên chồng			
3	1.001022	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 01 ngày làm việc tại Tư pháp Hộ tịch - 01 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả. Trường hợp cần	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người nhận hoặc người được nhận là cha, mẹ, con	Người có yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con (một hoặc hai bên) nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã.	Lệ phí: 15.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.				
4	1.000689	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: - 1 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả) - 01 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch - 01 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con.	-Người yêu cầu đăng ký khai sinh, nhận cha, mẹ, con (một hoặc hai bên) nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã.	Lệ phí: - Lệ phí đăng ký khai sinh: 8.000 đồng. - Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con: 15.000 đồng. Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				qua. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.				
5	1.000656	Đăng ký khai tử	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã. - Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết thực hiện việc đăng ký khai tử; nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết thực hiện việc đăng ký khai tử trong trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng	- Người có yêu cầu đăng ký khai tử trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai tử và nộp hồ sơ bằng một trong các hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã - Nộp trực tuyến tại địa chỉ http://dvc.bacninh.gov.vn	Lệ phí: - 8.000 đồng; - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
					của người chết.			
6	1.003583	Đăng ký khai sinh lưu động	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <p>- 1 ngày làm việc tại địa điểm đăng ký khai sinh lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký khai sinh lưu động (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả)</p> <p>- 02 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- 02 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp</p>	<p>Nơi tiếp nhận và trả kết quả: địa điểm đăng ký lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động.</p> <p>Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ.</p>	<p>Đăng ký khai sinh lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký khai sinh lưu động</p>	<p>Lệ phí: 8.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; đăng ký cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
				xã phê duyệt kết quả.				
7	1.000593	Đăng ký kết hôn lưu động	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <p>- 1 ngày làm việc tại địa điểm đăng ký kết hôn lưu động (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả)</p> <p>- 02 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- 02 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: địa điểm đăng ký kết hôn lưu động</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của hai bên nam, nữ.</p>	Tại địa tổ chức điểm đăng ký kết hôn lưu động	Miễn lệ phí.	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
8	1.000419	Đăng ký khai tử lưu động	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <p>- 1 ngày làm việc tại địa điểm đăng ký khai tử lưu động (0,5 ngày nhận hồ sơ; 0,5 ngày trả kết quả)</p> <p>- 02 ngày làm việc tại công chức Tư pháp - Hộ tịch</p> <p>- 02 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp - Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: địa điểm đăng ký kết hôn lưu động</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp - Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết; nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể người chết</p> <p>Thực hiện việc đăng ký khai tử trong trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết.</p>	<p>Tại địa tổ chức điểm đăng ký khai tử lưu động</p>	<p>Lệ phí: 8.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký cho người thuộc gia đình có công với nước; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
9	1.004837	Đăng ký giám hộ	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <p>- 0,5 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (nhận hồ sơ và trả kết quả)</p> <p>- 1,5 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- 01 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký giám hộ trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký giám hộ và nộp hồ sơ bằng một trong những hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã;</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: http://dcv.bacninh.gov.vn/</p>	Miễn lệ phí.	
10	1.004845	Đăng ký chấm dứt giám hộ	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số</p>	<p>02 ngày làm việc: Ngay sau khi tiếp nhận hồ</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký chấm dứt giám hộ trực tiếp thực hiện hoặc ủy</p>	Miễn lệ phí	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			<p>điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>sơ chuyên về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã;</p>	<p>trả kết quả một cửa cấp xã</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký chấm dứt giám hộ và nộp hồ sơ bằng một trong những hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã;</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: http://dcv.bacninh.gov.vn/</p>		
11	1.004859	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội</p>	<p>- Đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: 0,5 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (nhận hồ sơ và trả kết quả); 1,5 ngày</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Người có yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện và nộp hồ sơ bằng một trong những hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã;</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa</p>	<p>Lệ phí: 15.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	<p>làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch; 01 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p> <p>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.</p> <p>- Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>		http://dcv.bacninh.gov.vn/		

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
12	1.004873	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó 0,5 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (nhận hồ sơ và trả kết quả); 1,5 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch;</p> <p>01 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p> <p>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày.</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>Người có yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và nộp hồ sơ bằng một trong những hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã;</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: http://dcv.bacninh.gov.vn/</p>	<p>Lệ phí: 15.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật, người cao tuổi.</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
13	1.004884	Đăng ký lại khai sinh	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: 01 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (0,5 ngày nhận hồ sơ và 0,5 ngày trả kết quả); 02 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch; 02 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p> <p>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký lại khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký lại khai sinh và nộp hồ sơ bằng một trong những hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã có thẩm quyền;</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: http://dcv.bacninh.gov.vn/</p>	<p>Lệ phí: 8.000 đồng.</p> <p>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.</p>	
14	1.004772	Đăng ký khai sinh cho	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp</p>	<p>Trong thời hạn 05 ngày làm</p>	<p>- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký khai sinh trực tiếp thực</p>	<p>Lệ phí: 8.000</p>	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
		người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: 01 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (0,5 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch; 02 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã - Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã	hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai sinh và nộp hồ sơ bằng một trong những hình thức sau: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã có thẩm quyền; - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: http://dcv.bacninh.gov.vn/	đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.	
15	1.004746	Đăng ký lại kết hôn	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một	-Người có yêu cầu đăng ký lại kết hôn trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một	Lệ phí: 30.000 đồng. Miễn lệ phí cho người	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			<p>định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>hợp lệ, trong đó: 01 ngày làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (0,5 ngày nhận hồ sơ và 0,5 ngày trả kết quả); 02 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch;</p> <p>02 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p> <p>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.</p>	<p>cửa cấp xã</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>cửa của cấp xã (bên nam hoặc bên nữ có thể trực tiếp nộp hồ sơ mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại).</p>	<p>thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.</p>	
16	1.005461	Đăng ký lại khai tử	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: 01 ngày làm việc	- Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã	- Người có yêu cầu đăng ký lại khai tử trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký lại khai tử và nộp hồ sơ bằng một	Lệ phí: 8.000 đồng. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
			<p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>- Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã (0,5 ngày nhận hồ sơ và 0,5 ngày trả kết quả); 02 ngày làm việc tại công chức Tư pháp – Hộ tịch;</p> <p>02 ngày làm việc kể từ ngày công chức Tư pháp – Hộ tịch trình ký, Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt kết quả.</p> <p>Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.</p>	<p>- Cơ quan giải quyết: Công chức Tư pháp – Hộ tịch</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>	<p>trong những hình thức sau:</p> <p>- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã có thẩm quyền;</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: http://dcv.bacninh.gov.vn/</p>	<p>cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật; người cao tuổi.</p>	
III	Thủ tục hành chính thực hiện tại cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch (CSDLHT)							

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện TTHC	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Ghi chú
1	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch. - Nghị quyết 48/2017/NQ-HĐND ngày 12/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch	Người có yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch; - Người thực hiện yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch có thể trực tiếp nộp hồ sơ; cơ quan, tổ chức có yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch có thể trực tiếp gửi văn bản yêu cầu tại Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ, văn bản yêu cầu qua hệ thống bưu chính	Lệ phí: 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	